

Số: /2025/NĐ-CP

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

Dự thảo 15/4/2025

NGHỊ ĐỊNH**Điều chỉnh chế độ trợ cấp hằng tháng đối với thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến và thanh niên xung phong cơ sở miền Nam tham gia kháng chiến giai đoạn 1965 – 1975**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 76/2024/NĐ-CP ngày 01/7/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nội vụ;

Chính phủ ban hành Nghị định điều chỉnh chế độ trợ cấp hằng tháng đối với thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến và thanh niên xung phong cơ sở miền Nam tham gia kháng chiến giai đoạn 1965 – 1975.

Điều 1. Đối tượng áp dụng

1. Thanh niên xung phong hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến đang hưởng trợ cấp hằng tháng theo Quyết định số 40/2011/QĐ-TTg ngày 27 tháng 7 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ quy định về chế độ đối với thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến.

2. Thanh niên xung phong cơ sở miền Nam tham gia kháng chiến giai đoạn 1965 – 1975 đang hưởng trợ cấp hằng tháng theo Nghị định số 112/2017/NĐ-CP ngày 06/10/2017 quy định chế độ, chính sách đối với thanh niên xung phong cơ sở miền Nam tham gia kháng chiến giai đoạn 1965 – 1975.

Điều 2. Mức trợ cấp và thời điểm hưởng

1. Mức trợ cấp hằng tháng bằng 02 lần mức chuẩn trợ giúp xã hội quy định tại Khoản 1 Điều 1 Nghị định số 76/2024/NĐ-CP ngày 01/7/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội.

2. Khi Chính phủ ban hành văn bản quy định mức chuẩn trợ giúp xã hội mới (hiện nay đang quy định tại Nghị định số 76/2024/NĐ-CP) thì mức trợ cấp hằng tháng đối với thanh niên xung phong quy định tại Điều 1 tiếp tục được điều chỉnh

bằng 02 lần mức chuẩn trợ giúp xã hội mới quy định tại văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế mức chuẩn trợ giúp xã hội.

3. Thời điểm hưởng: từ ngày 01 tháng 9 năm 2025.

4. Thanh niên xung phong quy định tại Điều 1 Nghị định này đã từ trần kể từ ngày 01 tháng 9 năm 2025 nhưng chưa được điều chỉnh trợ cấp theo Nghị định này thì người tổ chức mai táng được truy lĩnh khoản tiền chôn cất do điều chỉnh trợ cấp kể từ ngày 01 tháng 9 năm 2025 đến tháng thanh niên xung phong từ trần.

Điều 3. Điều khoản thi hành

Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 9 năm 2025.

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, ỦY BAN NHÂN DÂN các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, KGVX (2b).

TM. CHÍNH PHỦ
KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG